

CÔNG TY TNHH LIFE FLEX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LIFE FLEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIFE FLEX COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108619003

3. Ngày thành lập: 22/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 252 đường Đông Hội, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
4.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
6.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
7.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
8.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;	8559(Chính)
14.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học	8560
15.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
20.	Xây dựng công trình điện	4221
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
22.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
23.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NĂNG TỈNH	Thôn Đông Xuyên, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	600.000.000	60,000	125848163	
2	NGUYỄN THỊ BẢNG	Thôn Đông Xuyên, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	400.000.000	40,000	125031353	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NĂNG TỈNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *20/02/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *125848163*

Ngày cấp: *25/12/2014* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Đông Xuyên, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Đông Xuyên, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*